

Số: 22/2025/QĐST-DS

Quận 3, ngày 21 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Pháp luật về lỗi, lỗi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 993/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Phạm Văn D, sinh năm 1985. Địa chỉ: A Chung cư I V, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:** Công ty cổ phần H1. Địa chỉ trụ sở chính: E T, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy L (văn bản ủy quyền lập ngày 19/02/2025)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1994. Địa

chỉ: Căn hộ H Lô M chung cư S T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng đặt cọc số 525/HĐĐC/HTC do Công ty cổ phần H1 và ông Phạm Văn D xác lập ngày 27/6/2020 về việc đặt cọc để đăng ký mua căn hộ dự án tổ hợp dịch vụ thương mại du lịch và khu nhà ở Sông R, ký hiệu căn hộ: SE.09.18 – tầng 09.

2.2. Công ty cổ phần H1 có trách nhiệm trả lại cho ông Phạm Văn D số tiền là: 427.101.110 (bốn trăm hai mươi bảy triệu một trăm lẻ một nghìn một trăm mười) đồng.

2.3. Về phương thức và thời gian thanh toán: chia 03 đợt thanh toán, cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Ngày 28/3/2025, Công ty cổ phần H1 thanh toán cho ông Phạm Văn D số tiền 142.000.000 (một trăm bốn mươi hai triệu) đồng.

+ Đợt 2: Ngày 28/4/2025, Công ty cổ phần H1 thanh toán cho ông Phạm Văn D số tiền 142.000.000 (một trăm bốn mươi hai triệu) đồng.

+ Đợt 3: Ngày 28/5/2025, Công ty cổ phần H1 thanh toán cho ông Phạm Văn D số tiền 143.101.110 (một trăm bốn mươi ba triệu một trăm lẻ một nghìn một trăm mười) đồng.

Kể từ ngày ông D có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng Công ty cổ phần H1 còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2.4. Về án phí dân sự hòa giải thành là: 10.542.022 (mười triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn không trăm hai mươi hai) đồng, mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự hòa giải thành. Công ty cổ phần H1 phải chịu án phí là 5.271.011 (năm triệu hai trăm bảy mươi một nghìn không trăm mười một) đồng. Ông Phạm Văn D phải chịu án phí là 5.271.011 (năm triệu hai trăm bảy mươi một nghìn không trăm mười một) đồng. Tiền án phí của ông D được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông D đã nộp là 17.293.118 (mười bảy triệu hai trăm chín mươi ba nghìn một trăm mười tám) đồng theo Biên lai thu số 0059411 ngày 25/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phạm Văn D được hoàn lại tiền án phí chênh lệch là 12.022.107 (mười hai triệu không trăm hai mươi hai nghìn một trăm lẻ bảy) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nhật Minh